

Bản án số: **251/2022/HS- ST**

Ngày: 12/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Tố Loan.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lù Văn Lả.**

Ông Cà Văn Danh.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Tiến Trường** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 259/2022/TLST- HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2022/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H** (tên gọi khác: Lò Văn H); sinh năm: 1989, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N H 1, xã H M, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn C, sinh năm 1956; Con bà: Tòng Thị S; sinh năm 1958; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 01/02/2013 Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 28/4/2015 Bị cáo chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống. Bị cáo đã được xóa án tích nhưng Bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2022, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

KHng 16 giờ, ngày 18 tháng 6 năm 2022, bị cáo Lò Văn H một mình đi bộ từ nhà ở bản N H 1, xã H M, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đi tìm mua Heroine để sử

dụng. Khi đi Bị cáo mang theo 50.000 đồng đến khu vực bản N C, xã H M, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) đang đứng ở ngoài đường, Bị cáo hỏi: “Có Heroine bán không?” người đàn ông trả lời: “Có, đưa tiền đây tao đi mua cho”. Bị cáo lấy ra 50.000 đồng đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền rồi nói: “Đứng ở đây đợi” sau đó người đàn ông đi đâu Bị cáo không biết, kHng 15 phút sau người đàn ông quay lại đưa cho Bị cáo 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, miệng gói được xoắn lại, bên trong là Heroine, Bị cáo cầm gói Heroine đó ở tay phải rồi đi bộ về nhà, còn người đàn ông đó đi đâu, làm gì Bị cáo không biết. Bị cáo đi bộ về được một đoạn đường thì bị Công an xã H M kiểm tra thu giữ tại tay phải Bị cáo đang cầm 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, miệng gói được xoắn lại, bên trong là Heroine. Tổ công tác mời người chứng kiến đến rồi tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng, sau đó tổ công tác đưa Bị cáo cùng toàn bộ hồ sơ vật chứng về Công an huyện Đ B để điều tra làm rõ.

Cùng ngày tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B tiến hành cân xác định khối lượng số vật chứng thu giữ của Lò Văn H như sau: Số cục bột màu trắng nghi Heroine có khối lượng là: 0,22 gam gửi toàn bộ giám định, Vật chứng hoàn lại sau giám định là: 0,12 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 871/GĐ-PC09 ngày 25/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng được gửi đi từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 177/CT-VKSĐB ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B truy tố bị cáo Lò Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c kHn 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điểm c kHn 1 Điều 249; Điều 38; điểm s kHn 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Bị cáo: Từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c kHn 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a kHn 2 Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 0,12 gam Heroine là vật chứng hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Căn cứ kHn 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ kHn 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí HSST cho Bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng của Bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo để Bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của Bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 16 giờ 45 phút ngày 18/6/2022 tại khu vực Bản N C, xã H M, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên. Lò Văn H đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,22 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật. Hành vi nêu trên của Bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c kHn 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c)....Heroine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố Bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

[2] Về tính chất của vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, Bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật.

Chính vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Bị cáo để giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của Bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo được quy định tại điểm s KHi 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại tỉnh Điện Biên, đi học đến lớp 02/12. Bị cáo chưa có vợ, con. Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2008.

Ngày 01/02/2013 Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đ B xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 28/4/2015 Bị cáo chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống. Bị cáo đã được xóa án tích nhưng Bị cáo có nhân thân xấu.

Quá trình điều tra và truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Đ B tỉnh Điện Biên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xác định Bị cáo không có tên gọi khác. Nhưng thông qua các tài liệu có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định Bị cáo đã từng sử dụng tên gọi khác là Lò Văn Hoà tại Bản án số: 85/2013/HSST ngày 01/02/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên (BL: 43 - 46) và trong quá trình chấp hành bản án này đều mang tên Lò Văn Hoà. Mặt khác, căn cứ vào lời khai của bị cáo Lò Văn Hoà trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, căn cứ vào Công văn số: 06/CCCP- PV06 ngày 19/7/2022 về việc trả lời tra cứu vân tay của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên (BL: 51); Trích lục tiền án, tiền sự (BL: 102 - 103) là cùng một người và có vân tay đồng nhất của cùng một người. Do đó Hội đồng xét xử xác định bị cáo Lò Văn H có tên gọi khác là Lò Văn Hoà.

Việc đề nghị áp dụng hình phạt của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với Bị cáo là có căn cứ nên HĐXX cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại KHi 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của Bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của Bị cáo là làm ruộng, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án gồm: 0,12 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại

điểm c kHn 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a kHn 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề khác: Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ do Bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu) Cơ quan điều tra công an huyện Đ B và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Theo quy định tại kHn 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ kHn 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí HSST cho Bị cáo vì Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

[9] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm c kHn 1 Điều 249; Điều 38; điểm s kHn 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H (tên gọi khác: Lò Văn H) phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt Bị cáo: **01 năm 06 tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (18/6/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c kHn 1 Điều 47 BLHS và điểm a kHn 2 Điều 106 BLTTHS:

* *Tịch thu tiêu hủy:* 0,12 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B, tỉnh Điện Biên).

3. Về án phí: Áp dụng kHn 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ kHn 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí HSST cho Bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- VKSND H. Đ B;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQCSĐT CAHĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS HĐB;
- Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HSNV C.an HĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÂN TÒA**

Trần Thị Tố Loan